

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191
Lớp Ô TÔ 6 K9 Mã lớp học 26,572 Thực hành

Môn học: OMH43 Công nghệ CNC

Giáo viên: Phạm Ngọc Thuần

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ T8 đến T12/2019

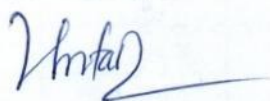
STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD171391	Nguyễn Tiến Đạt	11/03/1999	7		<u>Đạt</u>	
2	CD171397	Nguyễn Vũ Thành Đạt	01/11/1999	9		<u>Đạt</u>	
3	CD171285	Trần Tiến Doanh	11/09/1999	0			
4	CD171332	Đỗ Mạnh Đức	22/09/1997	0			
5	CD171311	Nguyễn Minh Đức	22/11/1999	9		<u>Đức</u>	
6	CD171542	Trần Trung Đức	23/12/1999	10		<u>Đức</u>	
7	CD170777	Ngô Tuấn Dũng	24/07/1998	9		<u>Dũng</u>	
8	CD171398	Nguyễn Tiến Dũng	18/08/1999	9		<u>Dũng</u>	
9	CD171394	Nguyễn Việt Dũng	29/05/1999	9		<u>Dũng</u>	
10	CD171365	Trần Khánh Duy	20/09/1999	0			
11	CD171556	Phạm Văn Hai	08/04/1999	7		<u>Hai</u>	
12	CD171330	Nguyễn Xuân Hiếu	17/04/1999	0			
13	CD171565	Trần Trung Hiếu	29/12/1999	9		<u>Hiếu</u>	
14	CD171538	Nguyễn Văn Hoàn	13/05/1999	10			
15	CD171280	Nguyễn Sơn Hoàn	24/08/1999	7		<u>Hoàn</u>	
16	CD171366	Nguyễn Sỹ Hùng	19/01/1999	0			
17	CD171294	Hoàng Văn Kết	11/07/1999	8			
18	CD171384	Lê Minh Khương	06/07/1998	0			
19	CD171390	Lê Văn Long	26/09/1999	0			
20	CD171194	Trần Công Minh	05/04/1999	7			
21	CD171505	Nguyễn Đăng Nam	18/06/1999	10		<u>Nam</u>	
22	CD171421	Phan Thanh Nam	24/05/1999	9		<u>Nam</u>	
23	CD171406	Vũ Ngọc Nghĩa	28/08/1999	5		<u>Nghĩa</u>	
24	CD171389	Nguyễn Anh Phong	01/08/1999	0			
25	CD171341	Lê Đình Phúc	23/09/1999	7		<u>Phúc</u>	
26	CD171400	Nguyễn Đình Phương	07/05/1999	7		<u>Phương</u>	
27	CD171351	Nguyễn Hồng Sơn	20/09/1999	5		<u>Sơn</u>	
28	CD171395	Đỗ Xuân Thắng	06/09/1999	10		<u>Thắng</u>	
29	CD171371	Nguyễn Ngọc Thắng	09/04/1998	10			
30	CD171528	Vũ Đức Thắng	29/08/1996	9		<u>Thắng</u>	
31	CD171019	Dương Huy Thịnh	21/02/1997	9			
32	CD171416	Nguyễn Quý Thông	21/04/1999	7		<u>Thông</u>	
33	CD171375	Nguyễn Văn Tiến	23/04/1999	8		<u>Tiến</u>	
34	CD171543	Hoàng Quang Toàn	26/08/1999	9		<u>Toàn</u>	
35	CD171511	Phùng Đình Trọng	10/04/1999	7		<u>Trọng</u>	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD171293	Dương Minh Tú	13/09/1999	8		Tú	
37	CD171534	Chu Văn Tuấn	09/10/1998	7		Tuấn	
38	CD171379	Hoàng Minh Tuấn	19/07/1999	7		Tuấn	
39	CD171348	Mai Văn Tuấn	11/02/1999	9		Tuấn	
40	CD171572	Trần Thanh Tùng	25/05/1999	7		Tùng	
41	CD171333	Vũ Văn Tuyền	22/07/1999	7		Tuyền	
42	CD171349	Nguyễn Duy Vũ	11/09/1999	8		Wu	

Tổng số SV tham gia thực hành.....⁴².....
Số sinh viên đạt:.....³⁵.....

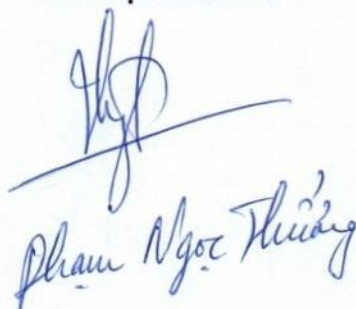
Ngày giáo viên nộp điểm:.....
Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO



Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI



TRƯỜNG KHOA



CHỦ NHIỆM KHOA
PCS. Tung Huy